

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ



(ĐẰNG TỐI CAO) (87)
Mặc khải tại Makkah



❖ NHỮNG ĐỨC HẠNH ƯU ĐIỂM CỦA SURAH AL-A'LA:

Surah Al-A'la được mặc khải tại Makkah trước khi diễn ra sự di cư đi Al-Madinah. Imam Al-Bukhari đã ghi chép lại từ ông Al-Bara' bin `Azib (رضي الله عنه) như sau: “Trong những vị Sahabah (رضي الله عنهم) của Thiên sứ của Allah (ﷺ) thì những người đầu tiên đến Al-Madinah để dạy chúng tôi Al-Qur'an là ông Mus`ab bin `Umayr và ông Ibn Umm Maktum (رضي الله عنه), kế tiếp đó là ông `Ammar, ông Bilal và ông Sa`d (رضي الله عنهم) đến. Sau đó, ông Umar bin Al-Kattab (رضي الله عنه) đến Al-Madinah cùng với một nhóm gồm hai mươi người. Sau đó nữa là Thiên sứ Muhammad (ﷺ) cũng đã đến Al-Madinah. Ta chưa từng bao giờ được nhìn thấy người dân Al-Madinah hạnh phúc với điều gì hơn là hạnh phúc với việc Thiên sứ của Allah (ﷺ) đến Al-Madinah. Niềm hạnh phúc đó lớn đến nỗi những đứa trẻ đã luôn miệng nói: ‘*Đây, Thiên sứ của Allah (ﷺ) đã đến*’. Quả thực, Người (ﷺ) đã đến Al-Madinah, nhưng Người (ﷺ) chỉ đến sau khi ta đã học được cách xướng đọc:

﴿سَبِّحْ اسْمَ رَبِّكَ الْأَعْلَى﴾

﴿Hãy tán dương đại danh của Rabb của Người, Đấng Tối Cao,﴾ ”

Trong Sahih Al-Bukhari và Muslim, Thiên sứ của Allah (ﷺ) đã nói với ông Mu`adh (رضي الله عنه) rằng tại sao nhà ngươi đã không xướng đọc trong các lễ nguyện Solah của ngươi những bài kinh sau:

﴿سَبِّحْ اسْمَ رَبِّكَ الْأَعْلَى﴾, ﴿وَالشَّمْسِ وَضُحَاهَا﴾, ﴿وَاللَّيْلِ إِذَا يَغْشَى﴾

﴿Hãy tán dương đại danh của *Rabb* của Ngươi, Đấng Tối Cao,﴾ Surah Al-A'la

﴿Thề bởi mặt trời và sức chói sáng của nó;﴾ Surah Ash-Shams

﴿Thề bởi ban đêm khi nó bao phủ;﴾ Surah Al-Layl

Imam Ahmad ghi chép lại từ ông An-Nu`man bin Bashir (رضي الله عنه) rằng: “Thiên sứ của Allah (ﷺ) đã xướng đọc hai bài kinh:

﴿سَبِّحْ اسْمَ رَبِّكَ الْأَعْلَى﴾

﴿Hãy tán dương đại danh của *Rabb* của Ngươi, Đấng Tối Cao,﴾ Surah Al-A'la

﴿هَلْ أَتَاكَ حَدِيثُ الْعَاشِيَةِ﴾

﴿Ngươi có (nghe) câu chuyện về hiện tượng bao trùm hay chưa?﴾ Surah Al-Ghashiyah

Trong lễ nguyện Solah Eid Fitri và Eid Adha. Nếu như Eid diễn ra vào ngày Thứ sáu thì Người (ﷺ) sẽ đọc hai Surah trên trong cả hai lễ nguyện Solah Eid và Solah Jum'at.”

Imam Muslim, Imam Abu Dawud, Imam At-Tirmidhi, Imam An-Nasa'i và Imam Ibn Majah (رضي الله عنه) cũng đã ghi chép lại Hadith này.

Theo lời thuật lại của Imam Muslim và những Nhà biên soạn Sunan cho rằng: “Nabi (ﷺ) đã thường xướng đọc:

﴿سَبِّحْ اسْمَ رَبِّكَ الْأَعْلَى﴾

﴿Hãy tán dương đại danh của *Rabb* của Ngươi, Đấng Tối Cao,﴾ Surah Al-A'la

﴿هَلْ أَتَاكَ حَدِيثُ الْعَاشِيَةِ﴾

﴿Ngươi có (nghe) câu chuyện về hiện tượng bao trùm hay chưa?﴾ Surah Al-Ghashiyah.

Trong hai lễ nguyện Solah Eid. Và nếu nó diễn ra vào cùng một ngày thì Người (ﷺ) sẽ xướng đọc hai Surah này trong cả hai lễ nguyện Solah Eid và Solah Jum'at.”

Trong Musnad, Imam Ahmad đã ghi chép lại từ ông Ubayy bin Ka'b, ông Abdullah bin `Abbas, ông Abdur-Rahman bin Abza (رضي الله عنه), và bà A'ishah – Mẹ của những người tin tưởng – như sau: “Thiên sứ của Allah (ﷺ) đã thường xướng đọc:

﴿سَبِّحْ اسْمَ رَبِّكَ الْأَعْلَى﴾ ﴿قُلْ يَا أَيُّهَا الْكَافِرُونَ﴾ ﴿قُلْ هُوَ اللَّهُ أَحَدٌ﴾

﴿Hãy tán dương đại danh của *Rabb* của Người, Đấng Tối Cao,﴾ Surah Al-A'la

﴿Hãy bảo (chúng): "Này hỡi những kẻ phủ nhận Allah!﴾ Surah Al-Kafirun

﴿Hãy bảo (họ): “Ngài, Allah, là Một (Duy Nhất).﴾ Surah Al-Ikhlâs

Bà A'ishah đã nói thêm rằng Người (ﷺ) cũng đã thường xướng đọc **Mu`awwidhatayn** (Surah Al-Falaq và Surah An-Nas) nữa.”

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Nhân danh Allah Đấng Rất mực Độ lượng, Đấng Rất mực Khoan dung.

﴿سَبِّحْ اسْمَ رَبِّكَ الْأَعْلَى ﴿١﴾﴾

﴿1- Hãy tán dương đại danh của *Rabb* của Người, Đấng Tối Cao,﴾

﴿الَّذِي خَلَقَ فَسَوَّى ﴿٢﴾﴾

﴿2- Đấng đã tạo hóa (tất cả) và ban hình thể;﴾

﴿وَالَّذِي قَدَّرَ فَهَدَى ﴿٣﴾﴾

﴿3- Và đã đo lường và hướng dẫn;﴾

﴿وَالَّذِي أَخْرَجَ الْمَرْعَى ﴿٤﴾﴾

﴿4- Và đã làm mọc ra đồng cỏ,﴾

﴿فَجَعَلَهُ غُثَاءً أَحْوَى ﴿٥﴾﴾

﴿5- Sau đó, làm cho nó thành cộng rạ khô.﴾

﴿سَنُقْرِئُكَ فَلَا تَنْسَى ﴿٦﴾﴾

﴿6- TA sẽ bắt Người đọc thuộc (Qur'an), vì thế Người sẽ không quên﴾

﴿إِلَّا مَا شَاءَ اللَّهُ إِنَّهُ يَعْلَمُ الْجُحْرَ وَمَا يَخْفَى ﴿٧﴾﴾

﴿7- Ngoại trừ điều nào mà Allah muốn. Quả thật, Ngài biết rõ điều bộc lộ và điều giấu giếm.﴾

﴿وَنُيَسِّرُكَ لِلْيُسْرَى ﴿٨﴾﴾

﴿8- Và TA sẽ làm dễ dàng điều dễ dàng cho Người (theo).﴾

﴿فَذَكِّرْ إِنْ نَفَعَتِ الذِّكْرَى ﴿١٠﴾﴾

﴿9- Bởi thế, hãy nhắc nhở (nhân loại) nếu lời nhắc nhở có lợi.﴾

﴿سَيَذَكَّرُ مَنْ يَخْشَى ﴿١١﴾﴾

﴿10- Ai sợ (Allah) thì sẽ tỉnh ngộ.﴾

﴿وَيَتَجَنَّبُهَا الْأَشْقَى ﴿١٢﴾﴾

﴿11- Nhưng quân khốn nạn thì tránh xa nó (Qur'an):﴾

﴿الَّذِي يَصِلَ النَّارَ الْكُبْرَى ﴿١٣﴾﴾

﴿12- Kẻ đi vào Lửa lớn (của Hỏa ngục),﴾

﴿ثُمَّ لَا يَمُوتُ فِيهَا وَلَا يَحْيَا ﴿١٤﴾﴾

﴿13- Rồi trong đó, y sẽ không chết cũng không sống.﴾



❖ ALLAH (ﷻ) CHỈ THỊ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ ĐỨC TIN ĐỌC TASBIH VÀ PHỤ XƯỚNG (ĐÁP LẠI) NÓ:

Imam Ahmad ghi chép lại từ ông Ibn `Abbas (رضي الله عنه) rằng bất cứ khi nào Thiên sứ của Allah (ﷻ) xướng đọc:

﴿سَبِّحْ اسْمَ رَبِّكَ الْأَعْلَى ﴿١﴾﴾

﴿1- Hãy tán dương đại danh của Rabb của Người, Đấng Tối Cao,﴾ thì Người (ﷺ) sẽ nói “سُبْحَانَ رَبِّي الْأَعْلَى - Vinh quang thay Thượng Đế của tôi, Đấng Tối Cao.”

Ông Ibn Jarir (رضي الله عنه) ghi chép lại từ ông Ibn Ishaq Al-Hamdani (رضي الله عنه) rằng bất cứ khi nào ông Ibn `Abbas (رضي الله عنه) xướng đọc ﴿سَبِّحْ اسْمَ رَبِّكَ الْأَعْلَى﴾ - **Hãy tán dương đại danh của Rabb của Người, Đấng Tối Cao**; thì ông sẽ nói “سُبْحَانَ رَبِّي الْأَعْلَى - Vinh quang thay Thượng Đế của tôi, Đấng Tối Cao.” Và bất cứ khi nào ông xướng đọc ﴿لَا أُفْسِمُ بِيَوْمِ لَا أَلَيْسَ – TA thề bởi Ngày Phục sinh;﴾ cho đến khi ông xướng đọc hết Ayah ﴿أَلَيْسَ

ذَلِكَ بِقَادِرٍ عَلَىٰ أَنْ يُحْيِيَ الْمَوْتَىٰ – Há Đấng đó không đủ khả năng phục sinh được người chết hay sao? ﴿ Surah Al-Qiyamah: 1 - 40, thì ông sẽ nói “Vinh quang đến với Ngài.”

Ông Qatadah (رضي الله عنه) nói như sau: “Chúng tôi được kể cho nghe rằng bất cứ khi nào Thiên sứ của Allah (ﷺ) xướng đọc ﴿ سَبِّحْ اسْمَ رَبِّكَ الْأَعْلَىٰ - Hãy tán dương đại danh của Rabb của Ngươi, Đấng Tối Cao ﴾; thì Thiên sứ của Allah (ﷺ) sẽ nói “سُبْحَانَ رَبِّيَ الْأَعْلَىٰ - Vinh quang thay Thượng Đế của tôi, Đấng Tối Cao.”



❖ SỰ TẠO HÓA, SẮC LỆNH VÀ LÀM MỘC RA ĐỒNG CỎ:

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَىٰ: ﴿الَّذِي خَلَقَ فَسَوَّىٰ ﴿١﴾﴾

﴿2- Đấng đã tạo hóa (tất cả) và ban hình thể;﴾

Có nghĩa là Allah (ﷻ) là Đấng đã tạo hóa ra tất cả, và sau đó thì Ngài (ﷻ) ban cho chúng hình thể tốt đẹp nhất.

Sau đó, Allah (ﷻ) đã phán tiếp:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَىٰ: ﴿وَالَّذِي قَدَّرَ فَهَدَىٰ ﴿٢﴾﴾

﴿3- Và đã đo lường và hướng dẫn;﴾

Ông Mujahid (رضي الله عنه) đã nói như sau: “Ngài (ﷻ) hướng dẫn con người đến với sự buồn khổ và hạnh phúc. Và Ngài (ﷻ) hướng dẫn gia súc đi tới các đồng cỏ của chúng.”

Ayah này có ý nghĩa giống như những gì mà Allah (ﷻ) đã phán cho biết về lời nói của Thiên sứ Musa (عليه السلام) đã nói với Fir'aun:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَىٰ: ﴿قَالَ رَبُّنَا الَّذِي أَعْطَىٰ كُلَّ شَيْءٍ حَلْقَهُ ثُمَّ هَدَىٰ﴾ (سورة طه : ٥٠)

﴿(Musa) đáp: “Rabb chúng tôi là Đấng đã ban cho mọi vật hình thể và bản chất rồi hướng dẫn (chúng).﴾ [Surah Ta-Ha: 50]

Imam Muslim ghi chép lại từ ông Abdullah bin `Amr (رضي الله عنه) rằng Thiên sứ của Allah (ﷺ) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: "إِنَّ اللَّهَ قَدَّرَ مَقَادِيرَ الْخَلْقِ قَبْلَ أَنْ يَخْلُقَ السَّمَاوَاتِ وَالْأَرْضَ بِخَمْسِينَ أَلْفَ سَنَةٍ وَكَانَ عَرْشُهُ عَلَى الْمَاءِ"

“Allah (ﷺ) đã qui định sự đo lường của mọi tạo vật là năm mươi ngàn năm, trước khi Ngài (ﷺ) tạo hóa các tầng trời và trái đất; và Ngai Vàng của Ngài (ﷺ) thì ngự trên mặt nước.”

Allah (ﷻ) đã phán tiếp:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَالَّذِي أَخْرَجَ الْمَرْعَى﴾

﴿4- Và đã làm mọc ra đồng cỏ,﴾

Có nghĩa là Allah (ﷻ) làm cho mọc các loài rau cải và cây trồng.

Allah (ﷻ) đã phán tiếp:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿فَجَعَلَهُ غُثَاءً أَحْوَى﴾

﴿5- Sau đó, làm cho nó thành cộng rạ khô.﴾

Ông Ibn `Abbas (رضي الله عنه) nói rằng: “Sau đó thì Allah (ﷻ) làm cho các loài rau cải và cây trồng trở nên khô héo và biến dạng.”

Ông Mujahid, ông Qatadah và ông Ibn Zayd (رضي الله عنه) cũng đã nói về ý nghĩa của Ayah trên giống như ông Ibn `Abbas (رضي الله عنه).



❖ THIÊN SỨ MUHAMMAD (ﷺ) KHÔNG LÃNG QUÊN THIÊN KHẢI (AL-QUR'AN):

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿سَنُقَرِّئُكَ ...﴾

﴿TA sẽ bắt Người đọc thuộc (Qur'an) ...﴾ Có nghĩa là: “Hỡi Muhammad! TA (Allah) sẽ bắt Người đọc thuộc Thiên kinh Qur'an.”

﴿6- ... vì thế Người sẽ không quên﴾

Allah (ﷻ) báo và hứa với Thiên sứ Muhammad (ﷺ) rằng Ngài (ﷻ) sẽ dạy Người (ﷺ) cách xướng đọc Thiên kinh Qur'an và Người (ﷺ) sẽ không bao giờ quên Nó (Thiên kinh Qur'an).

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿إِلَّا مَا شَاءَ اللَّهُ...﴾

﴿Ngoại trừ điều nào mà Allah muốn ...﴾

Ông Qatadah (رضي الله عنه) nói rằng: “Thiên sứ Muhammad (ﷺ) không quên bất cứ điều nào cả, ngoại trừ điều nào đó mà Allah (ﷻ) muốn.”

Nó được nói về ý nghĩa của Lời phán của Allah (ﷻ): ﴿فَلَا تَنْسَى﴾ – **vì thế Người sẽ không quên** như sau: “Có nghĩa là không quên lãng.”

Thiên sứ Muhammad (ﷺ) sẽ không bao giờ quên những gì mà Allah (ﷻ) đã dạy cho Người (ﷺ), ngoại trừ điều nào mà Allah (ﷻ) muốn. Có nghĩa là Allah (ﷻ) đã lấy đi điều nào đó mà Ngài (ﷻ) muốn ra khỏi trí nhớ của Thiên sứ Muhammad (ﷺ), và Người (ﷺ) sẽ không có lỗi gì cả trong việc quên nó.

Allah (ﷻ) đã phán tiếp:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿... إِنَّهُ يَعْلَمُ الْجَهْرَ وَمَا يَخْفَى﴾ ﴿٧﴾

﴿7- ... Quả thật, Ngài biết rõ điều bộc lộ và điều giấu giếm.﴾

Có nghĩa là Allah (ﷻ) am tường và biết rõ những gì mà các tạo vật của Ngài (ﷻ) làm một cách công khai hoặc là làm trong sự bí mật, giấu giếm. Cho dù việc làm đó là bằng lời nói hay là hành động đi nữa. Không có bất cứ điều nào mà có thể giấu được Ngài (ﷻ) cả. Sau đó, Allah (ﷻ) phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَنُيَسِّرُكَ لِلْيُسْرَى﴾ ﴿٨﴾

﴿8- Và TA sẽ làm dễ dàng điều dễ dàng cho Người (theo).﴾

Có nghĩa là Allah (ﷻ) sẽ làm cho những việc làm tốt và lời nói tốt trở nên dễ dàng cho Thiên sứ Muhammad (ﷺ). Và Ngài (ﷻ) sẽ lập pháp Giáo luật dễ dàng cho Người (ﷺ), khoan dung, ngay chính và công bằng. Trong Giáo luật sẽ không có sự quanh co và gây khó khăn cho Người (ﷺ).



❖ ALLAH (ﷻ) CHỈ THỊ CHO THIÊN SỨ MUHAMMAD (ﷺ) PHẢI NHẮC NHỞ NHÂN LOẠI:

Sau đó, Allah (ﷻ) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿فَذَكِّرْ إِنْ نَفَعَتِ الذِّكْرَى ۝٩﴾

❖ 9- Bởi thế, hãy nhắc nhở (nhân loại) nếu lời nhắc nhở có lợi. ❖

Có nghĩa là nhắc nhở nhân loại tại nơi nào mà sự nhắc nhở đó đem lại lợi ích. Đây là một phương thức trong việc truyền bá kiến thức. Không nên lãng phí thời gian và sức lực trong việc truyền bá kiến thức cho những đối tượng không phù hợp.

Thủ lĩnh của những người có đức tin, ông Ali bin Abi Talib (رضي الله عنه) đã nói như sau: “*Các người không nên nói bất cứ lời nào với những người mà khả năng hiểu biết của họ không thể nắm hiểu được.*”

Ông Ali (رضي الله عنه) cũng đã nói: “*Hãy nói với mọi người điều nào mà họ biết. Các người không muốn Allah (ﷻ) và Thiên sứ của Ngài (ﷺ) sẽ bị phủ nhận đúng không?*”

Allah (ﷻ) đã phán tiếp:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿سَيَذَكَّرُ مَنْ يَخْشَى ۝١٠﴾

❖ 10- Ai sợ (Allah) thì sẽ tỉnh ngộ. ❖

Có nghĩa rằng người nào có trái tim biết kính sợ Allah (ﷻ) và y biết rằng y sẽ phải quay trở về gặp Allah (ﷻ), thì y sẽ đón nhận lời nhắc nhở của Thiên sứ Muhammad (ﷺ).

Allah (ﷻ) đã phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَيَتَجَنَّبُهَا الْأَشْقَى ۝١١﴾ ﴿الَّذِي يَصِلَ النَّارَ الْكُبْرَى ۝١٢﴾ ﴿ثُمَّ لَا يَمُوتُ فِيهَا وَلَا يَحْيَا ۝١٣﴾

❖ 11- Nhưng quân khốn nạn thì tránh xa nó (Qur'an): ❖

❖ 12- Kẻ đi vào Lửa lớn (của Hỏa ngục), ❖

❖ 13- Rồi trong đó, y sẽ không chết cũng không sống. ❖

Có nghĩa là kẻ bất tin sẽ không bị chết và cũng không sống, và y cũng không sống một cuộc sống có lợi cho y. Cuộc sống của y sẽ mang lại sự có hại cho y; bởi vì y đang cảm nhận về sự đau khổ về thể xác lẫn tinh thần. Và y cũng sẽ cảm nhận được nhiều loại hình trừng phạt khác nhau sẽ giáng xuống đầu y.

Imam Ahmad ghi chép lại từ ông Abu Sa`id (رضي الله عنه) rằng Thiên sứ của Allah (ﷺ) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: "أَمَا أَهْلُ النَّارِ الَّذِينَ هُمْ أَهْلُهَا لَا يَمُوتُونَ وَلَا يَحْيُونَ. وَأَمَّا أَنْاسٌ يُرِيدُ اللَّهُ بِهِمُ الرَّحْمَةَ فَيَمِيتُهُمْ فِي النَّارِ فَيَدْخُلُ عَلَيْهِمُ الشُّفَعَاءُ فَيَأْخُذُ الرَّجُلُ الصَّبْرَةَ فَيُنْبِتُهُمْ. أَوْ قَالَ: يَنْبُتُونَ فِي نَهْرِ الْحَيَاةِ. أَوْ قَالَ: الْحَيَاةِ. أَوْ قَالَ: الْحَيَوَانَ. أَوْ قَالَ: نَهْرُ الْجَنَّةِ فَيَنْبُتُونَ نَبَاتَ الْحَيَّةِ فِي حَمِيلِ السَّيْلِ."

“Cư dân của Hỏa Ngục đáng bị như vậy. Chúng không chết và cũng không sống. Còn đối với những người mà Allah (ﷻ) muốn khoan dung, thì Ngài (ﷻ) sẽ khiến cho chúng bị chết trong Lửa của Hỏa Ngục. Sau đó, Ngài (ﷻ) sẽ cho phép những người xin giùm chúng đến với chúng, và mỗi người sẽ lấy các nhóm những người của y và đem chúng đi gieo trồng; hoặc y nói: chúng sẽ được gieo trồng ở Sông Al-Haya; hoặc là y nói: Al-Hayah; hoặc là y nói: Al-Hayawan; hoặc là y nói: Nahr Al-Jannah. Sau đó, sẽ được mọc lên giống như các hạt giống nảy mầm mọc lên trên bờ ẩm ướt của một dòng suối chảy.”

Sau đó, Thiên sứ của Allah (ﷻ) đã nói tiếp:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: "أَمَا تَرَوْنَ الشَّجْرَةَ تَكُونُ الْخَضْرَاءَ ثُمَّ تَكُونُ صَفْرَاءَ ثُمَّ تَكُونُ الْخَضْرَاءَ."

“Có phải các người chưa từng nhìn thấy loài cây đang xanh tươi thì chuyển sang thành vàng úa, rồi sau đó thì lại chuyển sang thành xanh tươi sao?”

Ông Abu Sa`id (رضي الله عنه) nói rằng những người có mặt lúc đó đã nói rằng: ‘Nó cứ như là Thiên sứ (ﷻ) đã thường từng hay sống trong sa mạc hoang dã vậy’; khi họ nghe lời nói bí ẩn về thiên nhiên của Thiên sứ của Allah (ﷻ).”

Ngoài ra, Imam Ahmad cũng ghi chép lại từ ông Abu Sa`id (رضي الله عنه) rằng Thiên sứ của Allah (ﷻ) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: "أَمَا أَهْلُ النَّارِ الَّذِينَ هُمْ أَهْلُهَا فَإِنَّهُمْ لَا يَمُوتُونَ فِيهَا وَلَا يَحْيُونَ. وَلَكِنْ أَنْاسٌ – أَوْ كَمَا قَالَ تُصِيبُهُمُ النَّارُ بِذُنُوبِهِمْ – أَوْ قَالَ بِحَطَايَاهُمْ – فَيَمِيتُهُمْ إِمَاتَةً حَتَّى إِذَا صَارُوا فَحْمًا أُذِنَ فِي الشُّفَاعَةِ. فَجِيءَ بِهِمْ صَبَابِرٌ صَبَابِرٌ فَبُتُّوا عَلَى أَصْنَهَارِ الْجَنَّةِ فَيُقَالُ: يَا أَهْلَ الْجَنَّةِ أَفِيضُوا عَلَيْهِمْ. فَيَنْبُتُونَ نَبَاتَ الْحَيَّةِ فِي حَمِيلِ السَّيْلِ."

“Các cư dân của Lửa là những người sẽ sống trong Hỏa Ngục. Chúng sẽ không chết và cũng không sống. Tuy nhiên, sẽ có một nhóm người – hoặc là y nói chúng sẽ bị Lửa đốt vì tội lỗi của chúng – hoặc là y sẽ nói vì việc làm sai trái chúng. Vì lẽ đó, Ngài (ﷻ) sẽ khiến cho chúng chết khi chúng bị đốt cháy thành than. Sau đó, người xin giùm chúng được phép đến và mang chúng đi theo từng nhóm nói tiếp nhau, và sau đó chúng sẽ bị rải xuống các dòng sông của Thiên Đàng. Và nó sẽ được nói như sau:

‘Hỡi cư dân của Thiên Đàng! Hãy trút giới xuống chúng.’ Sau đó, chúng sẽ mọc lên giống như hạt giống nảy mầm mọc lên trên bờ ẩm ướt của một dòng suối chảy.”

Sau đó thì có một người đàn ông trong những người có mặt lúc đó đã nói như sau: “Nó cứ như là Thiên sứ (ﷺ) đã thường hay sống trong sa mạc hoang dã.”

Imam Muslim cũng đã ghi chép lại Hadith này.



﴿قَدْ أَفْلَحَ مَنْ تَزَكَّى﴾ (12)

﴿14- Chắc chắn sẽ thành đạt ai là người rửa sạch (tội),﴾

﴿وَذَكَرَ اسْمَ رَبِّهِ فَصَلَّى﴾ (15)

﴿15- Và tưởng nhớ Đại Danh của Rabb của y, và dâng lễ ‘Solah’﴾

﴿بَلْ تُؤْثِرُونَ الْحَيَاةَ الدُّنْيَا﴾ (16)

﴿16- Không, các người thích đời sống trần tục này;﴾

﴿وَالْآخِرَةَ خَيْرٌ وَأَبْقَى﴾ (17)

﴿17- Trong lúc Đời sau tốt và vĩnh viễn hơn.﴾

﴿إِنَّ هَذَا لَفِي الصُّحُفِ الْأُولَى﴾ (18)

﴿18- Quả thật, điều này có (ghi) trong các Tờ Kinh cũ,﴾

﴿صُحُفِ إِبْرَاهِيمَ وَمُوسَى﴾ (19)

﴿19- Các Tờ Kinh của Ibrahim và Musa.﴾



❖ PHÁN VỀ NHỮNG NGƯỜI THÀNH ĐẠT:

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

﴿قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿قَدْ أَفْلَحَ مَنْ تَزَكَّى﴾﴾ (14)

﴿14- Chắc chắn sẽ thành đạt ai là người rửa sạch (tội),﴾

Có nghĩa là y tẩy sạch bản thân của y từ những đặc tính giả tạo, bủn xỉn, và y tuân theo những gì mà Allah (ﷻ) đã mặc khải cho Thiên sứ (ﷺ).

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَذَكَرَ اسْمَ رَبِّهِ فَصَلَّى ﴿١٥﴾﴾

﴿15- Và tưởng nhớ Đại Danh của Rabb của y, và dâng lễ ‘Solah’﴾

Y chu đáo dâng lễ nguyện Solah đúng giờ qui định, tìm kiếm sự hài lòng của Allah (ﷻ), tuân theo Mệnh lệnh và thi hành đầy đủ Giáo luật của Ngài (ﷻ).

Thủ lĩnh của những người tin tưởng, ông `Umar bin `Abdul-`Aziz (رضي الله عنه) thường chỉ thị cho những người Muslim phải thi hành Sadaqah Al-Fitr, và ông xướng đọc:

﴿قَدْ أَفْلَحَ مَنْ تَزَكَّى . وَذَكَرَ اسْمَ رَبِّهِ فَصَلَّى﴾

﴿Chắc chắn sẽ thành đạt ai là người rửa sạch (tội), Và tưởng nhớ Đại Danh của Rabb của y, và dâng lễ ‘Solah’﴾.

Ông Abu Al-Ahwas (رضي الله عنه) đã nói như sau: “Nếu có một người nào đó đến gặp một người trong các người để ăn xin. Và một người trong các người muốn dâng lễ nguyện Solah, thì y phải bố thí (Zakah) trước khi y dâng lễ nguyện Solah. Quả thực, Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿قَدْ أَفْلَحَ مَنْ تَزَكَّى . وَذَكَرَ اسْمَ رَبِّهِ فَصَلَّى﴾

﴿Chắc chắn sẽ thành đạt ai là người rửa sạch (tội), Và tưởng nhớ Đại Danh của Rabb của y, và dâng lễ ‘Solah’﴾.

Ông Qatadah (رضي الله عنه) nói về ý nghĩa của Ayat ﴿قَدْ أَفْلَحَ مَنْ تَزَكَّى . وَذَكَرَ اسْمَ رَبِّهِ فَصَلَّى﴾ - **Chắc chắn sẽ thành đạt ai là người rửa sạch (tội), Và tưởng nhớ Đại Danh của Rabb của y, và dâng lễ ‘Solah’** như sau: “Y rửa sạch của cải của y và làm hài lòng Đấng Tạo Hóa của y.”



❖ THẾ GIỚI TRẦN TỤC NÀY KHÔNG THỂ NÀO SO SÁNH VỚI ĐỜI SAU ĐẠNG:

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿بَلْ تُؤْثِرُونَ الْحَيَاةَ الدُّنْيَا ﴿١٦﴾﴾

﴿16- Không, các người thích đời sống trần tục này;﴾

Có nghĩa rằng: “Các người yêu thích và ưu tiên đời sống trần tục hơn là đời sống vào Ngày Sau. Các người lưu tâm đến đời sống trần tục do bởi nó chứa đựng sự hữu dụng và làm lợi cho cuộc sống của các người.”

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿وَالْآخِرَةُ خَيْرٌ وَأَبْقَى﴾ (١٧)

﴿17- Trong lúc Đời sau tốt và vĩnh viễn hơn.﴾

Có nghĩa là phần thưởng về nơi trú ẩn cuối cùng vào Đời Sau sẽ tốt đẹp hơn rất nhiều so với đời sống trần tục tạm bợ này. Và cuộc sống vào Đời Sau sẽ là vĩnh cửu.

Quả thực, đời sống trần tục này thì thấp hèn và tạm bợ trong khi đời sống của Ngày Sau thì thanh cao và vĩnh cửu. Do đó, làm sao mà một người thông minh lại có thể quan tâm đến đời sống tạm bợ ngắn ngủi hơn là đời sống vĩnh cửu? Làm sao mà y lại coi trọng những điều sớm trôi qua y, và xem thường sự quan trọng của nơi trú ẩn vĩnh cửu vào Ngày Sau?

Imam Ahmad ghi chép lại từ ông Abu Musa Al-Ash`ari (رضي الله عنه) rằng Thiên sứ của Allah (ﷻ) đã nói như sau:

قال رسول الله صلى الله عليه وسلم: " مَنْ أَحَبَّ دُنْيَاهُ أَضَرَّ بِآخِرَتِهِ. وَمَنْ أَحَبَّ آخِرَتَهُ أَضَرَّ بِدُنْيَاهُ. فَاتَرَوْا مَا يَبْقَى عَلَى مَا يَفْنَى."

“Người nào yêu thích đời sống trần tục của y, thì y sẽ đau khổ vào Ngày Sau. Và người nào yêu thích cuộc sống vào Ngày Sau của y, thì y sẽ đau khổ trong đời sống trần tục của y. Do đó, hãy lựa chọn những gì vĩnh cửu hơn là tạm bợ.” Chi có duy nhất Imam Ahmad ghi chép lại Hadith này.



❖ CÁC TỜ KINH CỦA THIÊN SỨ IBRAHIM (رضي الله عنه) VÀ THIÊN SỨ MUSA (رضي الله عنه):

Allah (ﷻ) đã phán như sau:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿إِنَّ هَذَا لَفِي الصُّحُفِ الْأُولَى﴾ (١٨) ﴿صُحُفِ إِبْرَاهِيمَ وَمُوسَى﴾ (١٩)

﴿18- Quả thật, điều này có (ghi) trong các Tờ Kinh cũ,﴾

﴿19- Các Tờ Kinh của Ibrahim và Musa.﴾

Ý nghĩa của hai Ayah trên giống như ý nghĩa Lời phán của Allah (ﷻ) trong Surah An-Najm, từ Ayah 36 cho đến cuối Surah:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى:

﴿أَمْ لَمْ يُنَبِّأْ بِمَا فِي صُحُفِ مُوسَى. وَإِبْرَاهِيمَ الَّذِي وَفَّى. أَلَّا تَزِرُ وَازِرَةٌ وِزْرَ أُخْرَى. وَأَنْ لَيْسَ لِلْإِنْسَانِ إِلَّا مَا سَعَى. وَأَنَّ سَعْيَهُ سَوْفَ يُرَى. ثُمَّ يُجْزَاهُ الْجَزَاءَ الْأَوْفَى. وَأَنَّ إِلَى رَبِّكَ الْمُنْتَهَى. وَأَنَّهُ هُوَ أَضْحَكَ وَأَبْكَى. وَأَنَّهُ هُوَ أَمَاتَ وَأَحْيَا. وَأَنَّهُ خَلَقَ الزُّوجَيْنِ الذَّكَرَ وَالْأُنثَى. مِنْ نُطْفَةٍ إِذَا تُمْنَى. وَأَنَّ عَلَيْهِ النَّشْأَةَ الْأُخْرَى. وَأَنَّهُ هُوَ أَغْنَى وَأَقْنَى. وَأَنَّهُ هُوَ رَبُّ الشُّعْرَى. وَأَنَّهُ أَهْلَكَ عَادًا الْأُولَى. وَثَمُودَ فَمَا أَبْقَى. وَقَوْمَ نُوحٍ مِنْ قَبْلُ إِنَّهُمْ كَانُوا هُمْ أَظْلَمَ وَأَطْعَى. وَالْمُؤْتَفِكَةَ أَهْوَى. فَغَشَّاهَا مَا غَشَّى. فَبِأَيِّ آلَاءِ رَبِّكَ تَتَمَارَى. هَذَا نَذِيرٌ مِنَ التَّنْذِيرِ الْأُولَى. أَرِزْتِ الْأَرْزُقَةَ. لَيْسَ لَهَا مِنْ دُونِ اللَّهِ كَاشِفَةٌ. أَفَمِنْ هَذَا الْحَدِيثِ تَعْجَبُونَ. وَتَضْحَكُونَ وَلَا تَبْكُونَ. وَأَنْتُمْ سَامِدُونَ. فَاسْجُدُوا لِلَّهِ وَاعْبُدُوا.﴾ (سورة النجم: ٣٦ -

٦٢)

﴿Há hán đã không được thông báo về những điều ghi trong các tờ Kinh của Musa hay sao? Và (nơi các tờ Kinh của) Ibrahim, vốn đã hoàn tất nhiệm vụ? (Các tờ Kinh đó ghi) rằng: không một người chất đầy (tội lỗi) nào lại vác giùm gánh nặng (tội lỗi) của người khác. Và rằng: con người chỉ lãnh phần hán cố gắng làm ra; Và rằng: nỗ lực của hán sẽ sớm được thấy; Rồi hán sẽ được tưởng thưởng bằng một phần thưởng trọn vẹn; Và cuối cùng là sự trở về gặp *Rabb* của Người (Muhammad). Và chính Ngài là Đấng làm cho cười và làm cho khóc; Và chính Ngài là Đấng làm cho sống và gây cho chết. Và chính Ngài là Đấng tạo ra cặp (đôi), nam và nữ; Từ tinh dịch khi nó xuất ra; Và rằng Ngài có nhiệm vụ tái tạo (phục sinh) lần thứ hai; Và chính Ngài là Đấng ban cho sự giàu sang và làm cho mãn nguyện; Và chính Ngài là *Rabb* (Đấng Chủ Tể) của Sao Thiên Lang. Và chính Ngài là Đấng đã tiêu diệt bộ lạc 'Ad thuở xưa; Và không bỏ sót (bộ tộc) Thamud. Và cả người dân của Nuh trước đây bởi vì chúng đã từng bất công và phạm giới quá mức. Và (Ngài đã tiêu diệt) những thị trấn đồ phé. Bởi thế, cái (hình phạt) từng bao phủ đã bao phủ chúng. Thế Ân huệ nào của *Rabb* của người mà người hãy còn nghi ngờ? Đây là một Người báo trước trong loạt người báo trước đã có từ xưa. (Báo trước) việc sắp đến (Giờ Phán xử) sẽ đến; Ngoài Allah ra, không ai có thể chuyển hướng nó được; Thế các người ngạc nhiên về lời tường trình (Qur'an) này chẳng? Và nhẹ dạ cười đùa chứ không khóc lóc; Và phí mất thời gian (ham vui); Thôi hãy qui mọp xuống phủ phục Allah và thờ phụng Ngài.﴾ [Surah An-Najm: 36 – 62]

- Ông Abu `Aliyah (ﷺ) nói rằng: “Câu chuyện của Surah này là ở trong các Tờ kinh được mặc khải vào thời trước.”

- Ông Ibn Jarir (رضي الله عنه) nói rằng ý nghĩa Lời phán ﴿إِنَّ هَذَا﴾ – **Quả thật, điều này** ﴿﴾ là đề cập đến Lời phán trước:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿قَدْ أَفْلَحَ مَنْ تَزَكَّى﴾ ﴿وَذَكَرَ اسْمَ رَبِّهِ فَصَلَّى﴾ ﴿بَلْ تُؤْتِرُونَ الْحَيَاةَ الدُّنْيَا﴾ ﴿وَالْآخِرَةَ خَيْرٌ﴾ وَأَبْقَى ﴿١٧﴾

- ﴿14- Chắc chắn sẽ thành đạt ai là người rửa sạch (tội),﴾
- ﴿15- Và tưởng nhớ Đại Danh của Rabb của y, và dâng lễ ‘Solah’﴾
- ﴿16- Không, các người thích đời sống trần tục này;﴾
- ﴿17- Trong lúc Đời sau tốt và vĩnh viễn hơn.﴾

Và sau đó thì Allah (ﷻ) phán:

قَالَ اللَّهُ تَعَالَى: ﴿إِنَّ هَذَا﴾

﴿**Quả thật, điều này**﴾

Có nghĩa là nội dung của sự thảo luận:

﴿إِنَّ هَذَا لَفِي الصُّحُفِ الْأُولَى﴾ ﴿صُحُفِ إِبْرَاهِيمَ وَمُوسَى﴾

﴿18- Quả thật, điều này có (ghi) trong các Tờ Kinh cũ,﴾

﴿19- Các Tờ Kinh của Ibrahim và Musa.﴾

- Ông At-Tabari nhận xét rằng quan điểm của ông Ibn Jarir (رضي الله عنه) thì xác thực và rõ ràng.
- Ông Qatadah và ông Ibn Zayd (رضي الله عنه) cũng đã có quan điểm giống như quan điểm ông Ibn Jarir (رضي الله عنه). Allah (ﷻ) là Đáng thông lẫm và am tường mọi việc.

وَاللَّهُ أَعْلَمُ وَصَلَّى اللَّهُ وَسَلَّمَ عَلَى نَبِينَا مُحَمَّدٍ وَعَلَى آلِهِ وَصَحْبِهِ أَجْمَعِينَ



Roh Man Ibrahim

Cựu sinh viên UIA, Malaysia

Chuyên dịch